

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2022/HS-ST
Ngày 21 tháng 11 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÀ GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Hùng Cường

Ông Lê Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Mông Thu Hường - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

- NGUYỄN THÁI C, sinh ngày 19 tháng 6 năm 1983 tại huyện V, tỉnh Hà Giang; cư trú: Thôn L, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thế N, con bà Hoàng Thị T; vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1991, bị cáo có 04 con, lớn nhất sinh năm 2002 tuổi, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án: có 01 tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Theo bản án hình sự sơ thẩm số 16/2013/HSST ngày 16/7/2013 Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hà Giang tuyên phạt 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, về tội "Trộm cắp tài sản", đã được xóa án tích; bị cáo bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/8/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị L; sinh năm 1991; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Giang, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 40 ngày 05/8/2022 tại thôn B, xã N, thành phố H, Tổ công tác Công an thành phố H phát hiện, bắt quả tang bị cáo Nguyễn Thái C đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại nhựa thuốc phiện đựng trong 02 hộp sữa FAMI, tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 177,04g (*Một trăm bảy mươi bảy phẩy không bốn gam*), bị cáo C khai mục đích mua ma túy để sử dụng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thái C khai: Khoảng hơn 07 giờ ngày 05/8/2022, bị cáo một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA WINNER X màu xanh - đen - bạc BKS: 23H1- 21994 (*xe của gia đình bị cáo mua từ năm 2021*) đi từ nhà tại thôn L, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Giang, mục đích đi lên nhà ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị L (*trú tại: Thôn C, xã D, huyện Y, tỉnh Hà Giang*) là bố mẹ vợ của bị cáo để chơi. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo đến nhà ông Thật, thấy không có người ở nhà nên bị cáo điều khiển xe mô tô đi ra khu vực chợ xã D, huyện Y để tìm bố mẹ vợ. Đến nơi bị cáo đi quanh khu vực chợ nhưng không gặp, trong quá trình đi tìm bị cáo gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi (*không biết họ tên, địa chỉ ở đâu*) nhìn giống người nghiện ma túy, nên bị cáo tiếp cận và đặt vấn đề muốn mua thuốc phiện. Bị cáo hỏi người đàn ông “có thuốc phiện bán không”, người đàn ông trả lời “có bán”, bị cáo hỏi mua 02 (*hai*) lạng thuốc phiện giá bao nhiêu, người đàn ông trả lời là 9.000.000đ (*chín triệu đồng*) một lạng, bị cáo đồng ý mua hai lạng thuốc phiện với giá là 18.000.000đ (*mười tám triệu đồng*). Sau khi thống nhất giá cả và khối lượng thuốc phiện muốn mua, người đàn ông bảo bị cáo đứng đợi để đi lấy thuốc phiện, khoảng 30 phút sau người đàn ông đó quay lại đưa cho bị cáo 01(*một*) túi nilon màu xanh bên trong có 02 (*hai*) hộp sữa nhãn hiệu FAMI và nói thuốc phiện để trong hai hộp sữa. Bị cáo mở túi nilon ra thấy bên trong có hai hộp sữa FAMI trên mỗi hộp sữa có một đường cắt rạch, nên bị cáo biết là thuốc phiện được để trong hai hộp sữa FAMI, mỗi hộp một lạng. Bị cáo trả tiền cho người đàn ông theo giá đã thỏa thuận và móc túi nilon vào giá để hàng ở giữa xe mô tô rồi đi hướng về thành phố Hà Giang để đi về nhà. Bị cáo không quay lại nhà bố mẹ vợ nữa, vì bị cáo đã mua được thuốc phiện nên sợ bị phát hiện. Khoảng 15 giờ cùng ngày khi bị cáo đi đến thôn Bản Tuyền, xã Ngọc Đường, thành phố Hà Giang thì bị cơ quan Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng liên quan.

Hồi 20 giờ 00 phút cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an thành phố H thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thái C tại Thôn L, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Giang. Quá trình khám xét tại phòng ngủ của C phát hiện thu giữ 01(*một*) khẩu súng có kích thước 93 x 23 x 6cm trên thân súng có chữ AIRFORCE và 01 (*một*) bộ đồ sử dụng ma túy (*thuốc phiện*).

Tại Biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 05/8/2022, kết quả Nguyễn Thái C có phản ứng dương tính với ma túy (*loại MOP*).

Tại Biên bản mở niêm phong, cân tịnh khối lượng hồi 17 giờ 50 phút ngày 05 tháng 8 năm 2022 tại Cơ quan CSĐT Công an thành phố H xác định, hai gói mẫu vật ký hiệu A1 và ký hiệu A2 có chứa chất nhựa dẻo màu nâu đen (*ngghi là ma túy dạng nhựa thuốc phiện*) thu giữ của Nguyễn Thái C có tổng khối lượng là 177,04g (*Một trăm bảy mươi bảy phẩy không bốn gam*) (*Bút lục 24-25*).

Tại Kết luận giám định số: 272/KL-KTHS ngày 07/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, kết luận: Mẫu chất nhựa dẻo màu nâu đen gửi giám định ký hiệu A1, A2 được trích đại diện từ hai khối chất nhựa dẻo màu nâu đen có tổng khối lượng là 177,04g (*Một trăm bảy mươi bảy phẩy không bốn gam*) là ma túy, loại nhựa thuốc phiện. Thuốc phiện nằm trong danh mục I, mục ID, số thứ tự 47, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ. (*Bút lục 28*).

Tại kết luận giám định số 284/KL-KTHS ngày 19/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, kết luận: Khẩu súng gửi giám định ký hiệu A1 là súng hơi, thuộc súng săn không phải vũ khí quân dụng (*Bút lục số 33*).

* Vật chứng vụ án gồm:

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã thu giữ:

- 01 (*một*) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53, vỏ màu xanh, bên trong có lắp 02 (*hai*) thẻ sim, thẻ sim 1 là sim mạng Vinaphone có số thuê bao 0849.923.828 và thẻ sim 2 là sim mạng Viettel có số thuê bao: 0362.854.915 (*điện thoại đã qua sử dụng*).

- 01 (*một*) xe mô tô, nhãn hiệu HONDA WINNERX, màu: Xanh, đen, bạc Biển kiểm soát: 23H1- 219.94 (*Đã qua sử dụng*).

- 01 (*một*) cân điện tử nhãn hiệu POCKET- SCALE, vỏ màu đen (*đã qua sử dụng*).

- Mẫu vật còn lại sau khi trích mẫu ký hiệu A1.1 có khối lượng: 89,36g (*Tám mươi chín phẩy ba mươi sáu gam*) mẫu vật còn lại sau khi trích mẫu ký hiệu A2.1 có khối lượng: 85,82g (*Tám mươi lăm phẩy tám mươi hai gam*) được cho vào 01(*một*) hộp kim loại màu đỏ có kích thước (10,5 x 8 x 18)cm, được niêm phong bằng các dải giấy niêm phong màu trắng, bên trên các dải giấy có 03 dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố H và các chữ ký, chữ viết thành phần tham gia.

- 02 (*hai*) vỏ nilon dùng để gói trực tiếp các chất nhựa dẻo màu nâu đen và phong bì niêm phong cũ được cho vào 01 (*một*) phong bì, niêm phong kín mặt sau có 03 (*ba*) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong, mặt trước phong bì ghi:

“ 02 (hai) vỏ nilon dùng để gói trực tiếp các chất nhựa dẻo màu nâu đen và phong bì niêm phong cũ”.

- 01 (một) phong bì niêm phong kín mặt sau có 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, mặt trước phong bì ghi “Mẫu vật hoàn trả sau giám định kí hiệu A1, A2”

- 01 (một) hộp bìa catton màu đen vàng có kích thước (32 x 22,5x 26,5cm), được niêm phong bằng các dải giấy niêm phong màu trắng, bên trên các dải giấy có 03 (ba) dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố H và các chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia.

- 01 (một) bộ đồ tự chế để sử dụng thuốc phiện gồm: 01 (một) tẩu hút tự chế, 01 (một) ống sáo, 01 (một) chày để giã, 01 (một) đèn dầu, 01 (một) chén, 02 (hai) kim gậy, 02 (hai) chiếc nhíp, 01 (một) chiếc bật lửa.

Số vật chứng nêu trên được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 34/CT-VKSTPHG ngày 28/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Thái C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thái C đã khai nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ và các tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang sau phần xét hỏi và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thái C về tội danh, điều luật như nội dung cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thái C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thái C từ 24 đến 30 tháng tù.

- Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Thái C không có ý kiến tranh luận lại với luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo nhận thấy việc làm của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật, bị cáo hứa sẽ cải tạo tốt và xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều được thực hiện theo trình tự, thủ tục theo đúng quy định của pháp luật, không có khiếu nại, tố cáo. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2]. Về căn cứ định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thái C đã khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án nêu trên. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai nhận tội tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định, biên bản khám nghiệm hiện trường cùng toàn bộ tài liệu, chứng cứ khác lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 15 giờ 40 ngày 05/8/2022 tại thôn B, xã N, thành phố H, Tổ công tác Công an thành phố H phát hiện, bắt quả tang bị cáo Nguyễn Thái C đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại nhựa thuốc phiện đựng trong 02 hộp sữa FAMI, tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 177,04g (*Một trăm bảy mươi bảy phẩy không bốn gam*), mục đích để sử dụng. Tại Kết luận giám định số: 272/KL-KTHS ngày 07/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, kết luận: Mẫu chất nhựa dẻo màu nâu đen gửi giám định ký hiệu A1, A2 được trích đại diện từ hai khối chất nhựa dẻo màu nâu đen có tổng khối lượng là 177,04g (*Một trăm bảy mươi bảy phẩy không bốn gam*) là ma túy, loại nhựa thuốc phiện. Thuốc phiện nằm trong danh mục I, mục ID, số thứ tự 47, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thái C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội theo quy định của pháp luật.

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Ma túy là loại độc dược có tính gây nghiện cao nên Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm việc trồng cây thuốc phiện hoặc các loại cây khác có chất ma túy, nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử

dụng các chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, hoàn toàn nhận thức được tính nguy hiểm của ma túy và tác hại của nó làm cho người sử dụng bị lệ thuộc, bị suy giảm về sức khỏe, trí tuệ, ảnh hưởng đến đời sống kinh tế của bản thân; nghiện hút ma túy còn là nguyên nhân chính làm phát sinh nhiều tội phạm khác, gây nên sự bất bình trong nhân dân. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích), lẽ ra bị cáo nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, nhưng bị cáo không làm vậy mà cố ý phạm tội nặng hơn. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, cần xử phạt bị cáo bằng mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng...". Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, bị cáo là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng: Số vật chứng là mẫu vật còn lại sau khi trích mẫu ký hiệu A1.1 có khối lượng: 89,36g (*Tám mươi chín phẩy ba mươi sáu gam*) mẫu vật còn lại sau khi trích mẫu ký hiệu A2.1 có khối lượng: 85,82g (*Tám mươi lăm phẩy tám mươi hai gam*) được cho vào 01 (*một*) hộp kim loại màu đỏ có kích thước (10,5 x 8 x 18) cm, được niêm phong bằng các dải giấy niêm phong màu trắng, bên trên các dải giấy có 03 dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố H và các chữ ký, chữ viết thành phần tham gia; 02 (*hai*) vỏ nilon dùng để gói trực tiếp các chất nhựa dẻo màu nâu đen và phong bì niêm phong cũ được cho vào 01 (*một*) phong bì, niêm phong kín mặt sau có 03 (*ba*) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “ 02 (*hai*) vỏ nilon dùng để gói trực tiếp các chất nhựa dẻo màu nâu đen và phong bì niêm phong cũ”; 01 (*một*) phong bì niêm phong kín mặt sau có 02 (*hai*) hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, mặt trước phong bì ghi “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định kí hiệu A1, A2*”; 01 (*một*) hộp bìa catton màu đen vàng có kích thước (32 x 22,5x 26,5cm), được niêm phong bằng các dải giấy niêm phong màu trắng, bên trên các dải giấy có 03 (*ba*) dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia; 01 (*một*) bộ đồ tự chế để sử dụng thuốc phiện gồm: 01 (*một*) tẩu hút tự chế, 01 (*một*) ống sáo, 01 (*một*) chày để giã, 01 (*một*) đèn dầu, 01 (*một*) chén, 02 (*hai*) kim gậy, 02 (*hai*) chiếc nhíp, 01 (*một*) chiếc bật lửa; 01 (*một*) cân điện tử nhãn hiệu POCKET- SCALE, vỏ màu đen (*đã*

qua sử dụng). Xét thấy, đây là chất ma túy thuộc vật cấm lưu hành và công cụ sử dụng ma túy thu giữ của bị cáo, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53, vỏ màu xanh, bên trong có lắp 02 (hai) thẻ sim, thẻ sim 1 là sim mạng Vinaphone có số thuê bao 0849.923.828 và thẻ sim 2 là sim mạng Viettel có số thuê bao: 0362.854.915 (*điện thoại đã qua sử dụng*). Xét thấy, đây là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến tội phạm cần tuyên trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

[9]. 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu HONDA WINNERX, màu: Xanh, đen, bạc Biển kiểm soát: 23H1- 219.94 (*Đã qua sử dụng*). Quá trình điều tra xác định được chiếc xe máy có đăng ký sở hữu tên bị cáo, nhưng là tài sản chung của vợ chồng bị cáo có được trong thời kỳ hôn nhân, hiện chưa phân chia được quyền sở hữu. Khi bị cáo sử dụng xe máy là phương tiện phạm tội, vợ bị cáo không biết, mặt khác qua xác minh xác định được chiếc xe là phương tiện duy nhất của gia đình bị cáo được mọi người sử dụng chung, chị Nguyễn Thị L (vợ bị cáo) có đơn xin lại tài sản. Do vậy, HĐXX xét thấy không cần thiết phải tịch thu mà trả lại cho vợ bị cáo quản lý sử dụng.

[10]. Về hành vi bị cáo Nguyễn Thái C sử dụng trái phép chất ma túy. Căn cứ khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, Công an thành phố H đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt “cảnh cáo” đối với bị cáo. Xét việc xử lý của Cơ quan Công an thành phố Hà Giang là phù hợp nên chấp nhận.

[11]. Bị cáo Nguyễn Thái C khai nhận mua ma túy ma túy của một người đàn ông không biết tên ở khu vực chợ xã D, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP H tiếp tục xác minh, làm rõ nếu đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật. Xét việc xử lý của CQ Cảnh sát điều tra Công an thành phố H là phù hợp nên chấp nhận.

[12]. Đối với hành vi tàng trữ vũ khí có tính năng tác dụng tương tự súng săn của Nguyễn Thái C, ngày 28/9/2022 Ủy ban nhân dân thành phố H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 3013/QĐ-XPHC với hình thức xử phạt chính là: Phạt tiền 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng*), hình phạt bổ sung: Tịch thu tang vật vi phạm hành chính.

[13]. Đối với 01 (một) khẩu súng có kích thước 93 x 23 x 6cm trên thân súng có chữ AIRFORCE Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã ra quyết định xử lý vật chứng số 17/QĐ-CQĐT ngày 04/10/2022 bằng hình thức: chuyển giao cho cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành để quản lý, xử lý theo quy định của pháp luật. Việc xử lý của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP Hà Giang đối với khẩu súng trên là đúng quy định của pháp luật.

[14]. Về án phí: Bị cáo phải chi án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thái C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thái C 28 (Hai mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ tạm giam ngày 05/8/2022.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: Số vật chứng là mẫu vật còn lại sau khi trích mẫu ký hiệu A1.1 có khối lượng: 89,36g (Tám mươi chín phẩy ba mươi sáu gam) mẫu vật còn lại sau khi trích mẫu ký hiệu A2.1 có khối lượng: 85,82g (Tám mươi lăm phẩy tám mươi hai gam) được cho vào 01 (một) hộp kim loại màu đỏ có kích thước (10,5 x 8 x 18)cm, được niêm phong bằng các dải giấy niêm phong màu trắng, bên trên các dải giấy có 03 dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố H và các chữ ký, chữ viết thành phần tham gia; 02 (hai) vỏ nilon dùng để gói trực tiếp các chất nhựa dẻo màu nâu đen và phong bì niêm phong cũ được cho vào 01 (một) phong bì, niêm phong kín mặt sau có 03 (ba) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “ 02 (hai) vỏ nilon dùng để gói trực tiếp các chất nhựa dẻo màu nâu đen và phong bì niêm phong cũ”; 01 (một) phong bì niêm phong kín mặt sau có 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, mặt trước phong bì ghi “Mẫu vật hoàn trả sau giám định kí hiệu A1, A2”; 01 (một) hộp bìa catton màu đen vàng có kích thước (32 x 22,5 x 26,5cm), được niêm phong bằng các dải giấy niêm phong màu trắng, bên trên các dải giấy có 03 (ba) dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố H và các chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia; 01 (một) bộ đồ tự chế để sử dụng thuốc phiện gồm: 01 (một) tẩu hút tự chế, 01 (một) ống sáo, 01 (một) chày để giã, 01 (một) đèn dầu, 01 (một) chén, 02 (hai) kim gậy, 02 (hai) chiếc nhíp, 01 (một) chiếc bật lửa; 01 (một) cân điện tử nhãn hiệu POCKET- SCALE, vỏ màu đen (đã qua sử dụng).

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thái C: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53, vỏ màu xanh, bên trong có lắp 02 (hai) thẻ sim, thẻ sim 1 là sim mạng Vinaphone có số thuê bao 0849.923.828 và thẻ sim 2 là sim mạng Viettel có số

thuê bao: 0362.854.915 (*điện thoại đã qua sử dụng*), nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị L: 01 (*một*) xe mô tô, nhãn hiệu HONDA WINNERX, màu: Xanh, đen, bạc Biển kiểm soát: 23H1- 219.94 (*Đã qua sử dụng*).

Vật chứng được bàn giao tại biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố H và cơ quan Thi hành án dân sự TP H ngày 01/11/2022.

4. Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thái C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- VKSND thành phố Hà Giang;
- Công an thành phố H;
- Nhà tạm giữ, Công an TP H;
- Cơ quan THA hình sự, Công an TPH;
- CC Thi hành án dân sự TP H;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu Hồ sơ vụ án;
- Lưu bộ phận HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Bình